

CỤC THUẾ TỈNH TRÀ VINH  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 04 tháng 3 năm 2022

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

- Tên loại; Số và ký hiệu: 206/CA - MC ..... Ngày: 24/02/2022

Loại văn bản  
Thường  Mật

- Cơ quan ban hành: MC .....

- Trích yếu nội dung: CA UV Miền khai áp dụng HĐĐT tại 57 tỉnh .....

Khẩn  Tuyệt mật

- Số văn bản đến: 798 ..... Ngày: 04/3/2022

Ngày trình	Ngày trả	Ý kiến của Lãnh đạo	Ký tên
04/3/2022	04/3/2022	- Đơn vị chủ trì (nhận bản chính):..... TTHT..... - Đơn vị phối hợp: LA Cục, ..... NVT, CNTT..... - Ý kiến khác: ..... Cai Chi Cục Thuế.....	

VĂN PHÒNG

Lehare

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 206/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**CỤC THUẾ TỈNH TRÀ VINH** Về việc triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại 57 tỉnh, thành phố  
trực thuộc trung ương

**ĐẾN** Số: 798  
Ngày: 04.5.2022  
Chuyển: .....  
Số và ký hiệu HS: .....

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Triển khai áp dụng hóa đơn điện tử đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn 57 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo danh sách tại phụ lục đính kèm (trừ một số trường hợp không đủ điều kiện theo quy định). Thời gian thực hiện từ tháng 04/2022.

**Điều 2.** Việc triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại 57 tỉnh, thành phố thực hiện theo quy định về hóa đơn điện tử tại Luật Quản lý thuế, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ và Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính.

**Điều 3. Cục Thuế 57 tỉnh, thành phố có trách nhiệm:**

1. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại địa phương nêu tại Quyết định này do Lãnh đạo tỉnh, thành phố làm Trưởng Ban và thành viên là đại diện lãnh đạo của Cục Thuế và các sở, ban, ngành có liên quan (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo). Ban Chỉ đạo có Tổ thường trực triển khai do Cục trưởng Cục Thuế làm Tổ trưởng và thành viên là đại diện lãnh đạo, công chức các Chi cục, Phòng thuộc Cục Thuế và đại diện các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan trên địa bàn;

2. Chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các báo đài, tổ chức truyền thông tại địa phương để tuyên truyền kịp thời lợi ích của việc thực hiện hóa đơn điện tử và những nội dung mới của hóa đơn điện tử theo quy định tại Luật Quản lý thuế, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC. Chuẩn bị và cung cấp nội dung tuyên truyền phù hợp từng đối tượng khác nhau và bằng các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng liên tục trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện;

3. Rà soát, phân loại người nộp thuế là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn là đối tượng sử dụng các loại hoá đơn điện tử theo quy định để thông báo đến từng đơn vị các nội dung ngay từ ngày bắt đầu triển khai thực hiện; chuẩn bị điều kiện về cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để thực hiện việc lập, chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế, gửi hóa đơn điện tử cho người mua và các nội dung khác về quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử;

4. Rà soát và thông báo đến các tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử trên địa bàn về việc triển khai hóa đơn điện tử để các tổ chức chuẩn bị cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng được việc cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử cho khách hàng theo quy định tại Luật Quản lý thuế, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC;

5. Tổ chức tập huấn cho người nộp thuế và cán bộ thuế quy định về hóa đơn điện tử tại Luật Quản lý thuế, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC để đảm bảo triển khai thực hiện hóa đơn điện tử có kết quả;

6. Thành lập Trung tâm điều hành triển khai và công bố đường dây nóng tại Cục Thuế và Chi cục Thuế để tiếp nhận và hỗ trợ người nộp thuế triển khai hoá đơn điện tử. Thường xuyên rà soát, nắm bắt các vướng mắc trong quá trình chuẩn bị và trong thời gian đầu thực hiện hóa đơn điện tử để xử lý ngay các

vướng mắc phát sinh tại địa phương. Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân, Tổng cục Thuế và Bộ Tài chính để tháo gỡ kịp thời.

**Điều 4.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc hệ thống Thuế, Cục trưởng Cục Thuế 57 tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước tại 57 tỉnh, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính, Website Tổng cục Thuế;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, TCT (CNTT).

290

**BỘ TRƯỞNG**



**Hồ Đức Phúc**

Phụ lục

**DANH SÁCH 57 TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG  
TRIỂN KHAI ÁP DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ**

*(Kèm theo Quyết định số 206/QĐ-BTC ngày 24/02/2022 của Bộ Tài chính)*

STT	Tỉnh, thành phố
1	An Giang
2	Bà Rịa – Vũng tàu
3	Bắc Giang
4	Bắc Kạn
5	Bạc Liêu
6	Bắc Ninh
7	Bến Tre
8	Bình Dương
9	Bình Phước
10	Bình Thuận
11	Cà Mau
12	Cần Thơ
13	Cao Bằng
14	Đà Nẵng
15	Đắk Lắk
16	Đắk Nông
17	Điện Biên
18	Đồng Nai
19	Đồng Tháp
20	Gia Lai
21	Hà Giang
22	Hà Nam
23	Hà Tĩnh
24	Hải Dương
25	Hậu Giang
26	Hòa Bình
27	Hung Yên
28	Khánh Hòa
29	Kiên Giang

STT	Tỉnh, thành phố
30	Kon Tum
31	Lai Châu
32	Lâm Đồng
33	Lạng Sơn
34	Lào Cai
35	Long An
36	Nam Định
37	Nghệ An
38	Ninh Bình
39	Ninh Thuận
40	Phú Yên
41	Quảng Bình
42	Quảng Nam
43	Quảng Ngãi
44	Quảng Trị
45	Sóc Trăng
46	Sơn La
47	Tây Ninh
48	Thái Bình
49	Thái Nguyên
50	Thanh Hóa
51	Thừa Thiên Huế
52	Tiền Giang
53	Trà Vinh
54	Tuyên Quang
55	Vĩnh Long
56	Vĩnh Phúc
57	Yên Bái